|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề**  **(Nội dung)** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Cộng** |
| **Ngữ liệu 1**  **Phần văn bản**  (Trích “Sức mạnh của lòng kiên nhẫn” M.J. Ryan, NXB Trẻ, 6/2016) | - PTBĐC, Biện pháp tu từ | -Xác định, ý nghĩa của 1 BPTT | - Viết bài văn nghị luận xã hội |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* | *2*  *1 điểm*  *10 %* | *1*  *1,0 điểm*  *10 %* | *1*  *2,0 điểm*  *20 %* | *4 câu*  *4 điểm*  *40%* |
| **Ngữ liệu 2**  Đoạn văn trong văn bản “Lặng lẽ Sa Pa” | Xác định hàm ý, ý nghĩa hàm ý | Tình huống truyện, vai trò của tình huống  Tác phẩm liên hệ | Viết đoạn văn NLVH có giới hạn dung lượng, có hai yêu cầu TV đi kèm |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* | *1*  *1 điểm*  *10 %* | *2*  *1,5 điểm*  *15 %* | *1*  *3,5 điểm*  *35%* | *4 câu*  *6 điểm*  *60 %* |
| **Tổng:**  **Số câu**  **Số điểm**  **Tỉ lệ %** | **3 câu**  **2 điểm**  **20%** | **3 câu**  **2,5 điểm**  **25 %** | **2 câu**  **5,5 điểm**  **55 %** | **8 câu**  **10 điểm**  **100%** |

**ĐỀ ĐỀ XUẤT THI VÀO 10 THPT THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**MÔN NGỮ VĂN 9**

**Năm học 2023- 2024**

**Thời gian làm bài 120 phút**

**Phần I:** 4 điểm

Đọc phần văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

*Phải thừa nhận một thực tế là nếu cuộc sống xung quanh ta vận động và phát triển càng nhanh, chúng ta càng dễ bị cuốn theo vòng xoáy tốc độ của nó, và ta càng khó có điều kiện để rèn luyện tính kiên nhẫn.*

*Trong cuộc sống thường nhật, chắc chắn có những lúc ta phải chịu đựng sự chậm chễ khách quan, ngoài ý muốn như phải xếp hàng đợi đến lượt mình, bị kẹt hàng giờ trong dòng xe cộ đông đúc, ồn ào, đầy khói bụi…Đó thật sự là những vấn đề cần được xã hội quan tâm cải thiện. Nhưng hãy suy ngẫm mà xem, chờ đợi như vậy đã là gì so với những thử thách khắc nghiệt khác của cuộc sống: bệnh tật, mâu thuẫn trong các mối khủng hoảng trong công việc, các vấn đề phức tạp rắc rối trong đời sống tình cảm, gia đình…Không kiên nhẫn cũng đồng nghĩa với việc chúng ta đang tự gây khó khăn cho chính bản thân, chính cuộc sống của mình.*

(Trích “Sức mạnh của lòng kiên nhẫn” M.J. Ryan, NXB Trẻ, 6/2016)

**Câu 1 (0,5 điểm):** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên.

**Câu 2 (1 điểm):** Trong đoạn văn thứ hai của văn bản, tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì? Nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật ấy.

**Câu 3 (2 điểm):** Từ văn bản trên và những hiểu biết về xã hội, em hãy viết một đoạn văn nghị luận xã hội khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của lòng kiên trì trong cuộc sống***.***

**Phần II**: 6 điểm

Cho đoạn trích:

*Người con trai mừng quýnh cầm cuốn sách còn đang cười cười nhìn khắp khách đi xe bấy giờ đã xuống đất tất cả. Kẻ đang vươn vai, người ngồi bệt xuống ven đường giở thức ăn mang theo ra. Bác lái xe dắt anh ta lại chỗ nhà hội họa và cô gái.*

*- Đây tôi giới thiệu với anh một họa sĩ lão thành nhé. Và cô đây là kĩ sư nông nghiệp. Anh đưa khách về nhà đi. Tuổi già cần nước chè. Ở Lào Cai đi sớm quá….*

*(Trích Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục,2015)*

**1**. Nêu tình huống cơ bản của truyện. Việc xây dựng tình huống truyện như vậy có ý nghĩa như thế nào?

**2.** Chỉ ra một câu có sử dụng hàm ý trong đoạn trích. Nêu rõ nghĩa hàm ý?

**3**. Trong đoạn văn, ta nhận thấy anh thanh niên là người sống hồn hậu, chân thành với trái tim gần gũi, yêu thương. Hãy viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo cách lập luận tổng hợp – phân tích – tổng hợp để làm rõ vẻ đẹp ấy của nhân vật. Trong đoạn văn có sử dụng phép thế để liên kết và một câu bị động (gạch dưới từ ngữ dùng làm phép thế và câu bị động).

**4**. Thái độ “*mừng quýnh*”khi cầm cuốn sách của người con trai gợi cho em nhớ tới văn bản nào đã học trong chương trình Ngữ văn 9 cũng đề cập tới ý nghĩa, tầm quan trọng của sách, Ghi rõ tên tác giả.

-----------------Hết---------------------

**Ghi chú***: Phần I: 4 điểm(1: 0,5 điểm, 2: 1 điểm, 3: 0,5 điểm, 4: 2 điểm)*

*Phần II: 6 điểm (1: 1 điểm, 2: 1 điểm, 3: 3,5 điểm, 4: 0,5 điểm)*

**I. HƯỚNG DẪN CHUNG:**

*- Giám khảo cần nắm bắt nội dung được thể hiện trong bài để đánh giá một cách tổng quát năng lực của học sinh: năng lực tái hiện, vận dụng, sáng tạo kiến thức và khả năng tạo lập văn bản.*

*- Chủ động vận dụng linh hoạt, cân nhắc từng trường hợp cụ thể để cho điểm: nếu học sinh làm bài theo cách riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản hoặc có những kiến giải một cách mới mẻ, thuyết phục, giám khảo vẫn cho điểm tối đa.*

*- Khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo, tránh việc đếm cho điểm.*

*- Giám khảo vận dụng đầy đủ các thang điểm. Tránh nâng cao hoặc hạ thấp biểu điểm.*

**II. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần I (6,0 điểm)** | | |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I:**  **Câu 1**  **(0,5 điểm)** | PTBĐC: Nghị luận | **0,5** |
| **Câu 2**  **(1 điểm)** | - Học sinh xác định đúng 1 biện pháp tu từ ví dụ: liệt kê  - Tác dụng: Liệt kê đầy đủ, chân thực, sinh động những tình huống, những khó khăn trong cuộc sống mà cần phải có sự kiên trì để vượt qua.. | **0, 5đ**  **1.0đ** |
| **Câu3**  **(2 điểm)** | **1. Yêu cầu hình thức:**  - Bài văn nghị luận xã hội  - Khoảng 2/3 trang giấy thi  - Đảm bảo bố cục của bài văn, diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ, lỗi chính tả...  **2. Yêu cầu nội dung:** Đoạn văn cần đảm bảo các ý cơ bản sau:  **\* Nội dung:** Đảm bảo các ý sau :  **- Giải thích**:  Kiên trì: Là sự nỗ lực, cố gắng không ngừng nghỉ theo đuổi mục đích mà mình đề ra..  - **Biểu hiện của sự kiên trì:** Biết đặt ra mục tiêu cho bản thân mình, luôn nỗ lực, cố gắng hết sức để thực hiện mục tiêu, công việc mình đề ra bằng ý thức tự giác nhất.  Luôn hướng về phía trước, khi gặp vấp ngã, thất bại biết đứng lên, rút ra bài học và đi tiếp con đường mình đã chọn.  Người có lòng kiên trì luôn sống với ước mơ, nhiệt huyết của mình, biết tận dụng thời gian và tiết kiệm thời gian của bản thân cũng như của người khác.  **- Bàn luận:**  + Kiên trì giúp con người có thêm ý chí, nghị lực vượt qua khó khăn🡒 là nhân tố quan trọng dẫn đến sự thành công...  + Kiên trì giúp ta hoàn thiện bản thân...  + Nếu không có kiên trì: chẳng làm được việc gì đến nơi đến chốn 🡒 Phê phán: những người thiếu kiên nhẫn, cả thèm chóng chán...  **\* Bài học nhận thức, hành động, liên hệ:**   Phê phán, lên án những con người không có sự kiên trì,gặp khó khăn đã nản chí  **- Liên hệ** : Mỗi người cần tu dưỡng đạo đức, kiên trì học tập để đạt được ước mơ của mình...  3**. Cách cho điểm:**  - Điểm 2: Đáp ứng các yêu cầu trên  - Điểm 1-1,5: Đáp ứng các yêu cầu trên nhưng còn mắc ít lỗi kĩ năng không cơ bản  - Điểm 0,5: Bài viết sơ sài, mắc nhiều lỗi kĩ năng cơ bản.  - Điểm 0: Để giấy trắng | **0,5đ**  **1,5đ**  **0,25đ**  **0,25đ**  **0,5đ**  **0,25đ**  **0,25đ** |
| **Phần II (6 điểm)** | | |
| **Câu 1**  **(1.0 điểm)** | - Tình huống bất ngờ  - Công dụng: Tạo sự hấp dẫn, cho thấy tính cách của anh thanh niên…ca ngợi vẻ đẹp người lao động mới | **0, 5đ**  **0, 5đ** |
| **Câu 2**  **(0,5 điểm)** | - Câu có sử dụng hàm ý: *Tuổi già cần nước chè*  *-* Hàm ý: *Anh thanh niên hãy mời ông họa sỹ uống nước chè* | **0, 5đ**  **0,5đ** |
| **Câu 3**  **(3,0 điểm)** | **1. Yêu cầu hình thức:**  - Viết đúng hình thức đoạn văn, khoảng 12 câu.  - Đảm bảo bố cục đoạn văn, diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ, lỗi diễn đạt.  - Có sử dụng, sử dụng đúng yêu cầu TV(gạch chân, ghi chú thích).  *(****Lưu ý:*** *Trừ 0,25đ nếu bài làm không đảm bảo dung lượng số câu theo yêu cầu; trừ 0,25đ nếu bài làm không đúng kiểu đoạn văn; trừ 0,5đ nếu không sử dụng được hoặc sử dụng sai hai yêu cầu Tiếng Việt (được xác định bằng gạch chân, chú thích).*  **2. Yêu cầu nội dung:**  - Học sinh biết khai thác hiệu quả việc sử dụng những dẫn chứng trong văn bản để làm nổi bật anh thanh niên là người sống hồn hậu, chân thành với trái tim gần gũi, yêu thương  Ví dụ:  Anh quan tâm khi biết vợ bác lái xe ốm. Tâm sự, tiếp đón hai vị khách như người thân, thấu hiểu, trân trọng những người bạn…  Nhà văn đặt nhân vật trong các mối quan hệ và tình huống khác nhau, ở đâu, với ai ta cũng thấy được tấm long nhân hậu của anh..  **L.Y:Giáo viên nhìn toàn bài cho điểm, tôn trọng ý kiến**  **của học sinh** | **1,0đ**  **2,5đ** |
| **Câu 4**  **(0,5 điểm)** | - Tác phẩm: Bàn về đọc sách- Chu Quang Tiềm | **0, 5đ** |